

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2019/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Thủ tướng Chính phủ ban hành

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật

Bãi bỏ toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật sau đây:

1. Quyết định số 734/TTg ngày 06 tháng 9 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập tổ chức trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách.

2. Quyết định số 64/1998/QĐ-TTg ngày 21 tháng 3 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền mua nhà ở cho một số đối tượng khi mua nhà ở đang thuê thuộc sở hữu nhà nước.

3. Quyết định số 153/1999/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách phát triển muối.

4. Quyết định số 176/1999/QĐ-TTg ngày 26 tháng 8 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc miễn thuế nhập khẩu đối với nguyên vật liệu.

5. Quyết định số 97/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Tổng cục Du lịch giai đoạn 2003 - 2005.

6. Quyết định số 161/2003/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

7. Quyết định số 175/2003/QĐ-TTg ngày 29 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chiến lược phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam từ năm 2003 đến năm 2010”.

8. Quyết định số 25/2004/QĐ-TTg ngày 27 tháng 02 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển hoạt động văn hóa - thông tin vùng Tây Nguyên đến năm 2010”.

9. Quyết định số 100/2005/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển thể dục thể thao ở xã, phường, thị trấn đến năm 2010.

10. Quyết định số 328/2005/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia kiểm soát ô nhiễm môi trường đến năm 2010.

11. Quyết định số 121/2006/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về du lịch giai đoạn 2006 - 2010.

12. Quyết định số 213/2006/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý công sở các cơ quan hành chính nhà nước.

13. Quyết định số 226/2006/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và lễ khánh thành công trình xây dựng.

14. Quyết định số 229/2006/QĐ-TTg ngày 12 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về yêu cầu quy hoạch xây dựng công sở cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

15. Quyết định số 03/2007/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Soạn thảo.

16. Quyết định số 05/2007/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thẩm định dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

17. Quyết định số 73/2007/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ bồi dưỡng đối với những người trực tiếp tham gia cưỡng chế thi hành án dân sự.

18. Quyết định số 125/2007/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa giai đoạn 2006 - 2010.

19. Quyết định số 165/2007/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ quy định tạm thời tiêu chuẩn thanh tra viên chuyên ngành xây dựng quận, huyện và xã, phường, thị trấn tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

20. Quyết định số 13/2008/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

21. Quyết định số 84/2008/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ Trợ giúp pháp lý Việt Nam.

22. Quyết định số 141/2008/QĐ-TTg ngày 22 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý trụ sở, nhà làm việc các đơn vị sự nghiệp công lập.

23. Quyết định số 158/2008/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu.

24. Quyết định số 37/2009/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án điều chỉnh giá cước dịch vụ thu cơ bản (thu thường) trong nước đến 20 gram.

25. Quyết định số 88/2009/QĐ-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam.

26. Quyết định số 132/2009/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý tài chính đối với bảo hiểm tiền gửi Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 13/2008/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ.

27. Quyết định số 80/2010/QĐ-TTg ngày 09 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về miễn phí xây dựng.

28. Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012 - 2015.

29. Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ giải quyết đất ở và giải quyết việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2013 - 2015.

30. Chỉ thị số 30/1999/CT-TTg ngày 26 tháng 10 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về công tác quy hoạch và quản lý xây dựng đô thị.

31. Chỉ thị số 09/2003/CT-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về công tác thiết kế đô thị.

32. Chỉ thị số 19/2003/CT-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức lập quy hoạch xây dựng đô thị và quản lý xây dựng theo quy hoạch.

33. Chỉ thị số 08/2004/CT-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thi hành Luật Xây dựng.

34. Chỉ thị số 01/2005/CT-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về một số công tác đối với Đạo Tin lành.

35. Chỉ thị số 34/2006/CT-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật Nhà ở.

36. Chỉ thị số 35/2006/CT-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý.

37. Chỉ thị số 11/2007/CT-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật Kinh doanh bất động sản.

38. Chỉ thị số 14/2007/CT-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị.

39. Chỉ thị số 09/2008/CT-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác lập và quản lý quy hoạch xây dựng đô thị.

Điều 2. Bãi bỏ một phần văn bản quy phạm pháp luật

Bãi bỏ khoản 1 Chỉ thị số 17/2005/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh các hoạt động tiêu cực trong quán bar, nhà hàng karaoke, vũ trường.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 3 năm 2019.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (2b). PC 205



Nguyễn Xuân Phúc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 119/SY-UBND

Nơi nhận:

- Các Sở: TP, KHĐT, TC, XD, VHHT;
- Lãnh đạo VP, K2;
- Lưu: VT (0b)

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 31 tháng 01 năm 2019



Nguyễn Thái Bình